

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN LÃNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST  
Ngày 20-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Triệu Thị Máy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Chu Thị Bích Hảo;

Bà Lương Thị Phụng.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:*** Bà Lương Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Phương Văn K, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 06 tháng 10 năm 1985, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phương Văn L (đã chết) và bà Hoàng Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Theo Quyết định số 27/QĐ-XPVPHC ngày 20/10/2014 bị Công an huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản, phạt tiền 1.000.000 (một triệu đồng) đồng (đã được xóa). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/12/2020, tạm giam ngày 24/12/2020 đến ngày 12/3/2021 thay thế Biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1955; trú tại: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

***- Người làm chứng:***

1. Ông Lương Văn H. Vắng mặt;
  2. Ông Phạm Đình H. Vắng mặt.
- *Người chứng kiến:* Anh Hoàng Văn M. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 22/12/2020, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, đang làm nhiệm vụ tại khu \*, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện một nam thanh niên đang đi bộ từ hướng đường B vào khu vực L, thuộc khu \*, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên xuất trình 01 (một) chứng minh nhân dân, tự khai là Phương Văn K. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái đang mặc trên người có 01 (một) túi nilon màu đen, bên trong có 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong chứa 05 (năm) gói giấy kẻ ngang màu trắng, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã đưa Phương Văn K cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 15 giờ 40 phút ngày 22/12/2020. Phương Văn K khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 21/12/2020, K một mình điều khiển xe mô tô từ nhà đến chân đồi K, để xe ở chân đồi, rồi một mình đi bộ theo đường mòn lên đỉnh đồi K, thuộc đất Việt Nam (cách hàng rào biên giới Việt Nam - Trung Quốc khoảng 100 mét), gặp một người đàn ông Trung Quốc khoảng 45 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ) hỏi và mua 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng được người đàn ông đó đưa cho 01 (một) túi nilon màu đen, trong có 01 (một) gói nilon màu hồng chứa 07 (bảy) gói ma túy, K mang vào bụi cây cạnh đường sử dụng 01 (một) gói, còn 06 (sáu) gói cất vào bụi cây ven đường. Đến khoảng 08 giờ ngày 22/12/2020, Phương Văn K điều khiển xe mô tô đến Trung Tâm y tế huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn uống thuốc Methadone, sau đó điều khiển xe đến bụi cây nơi cất giấu ma túy lấy 01 (một) gói ra sử dụng, còn 05 (năm) gói cất trong túi quần đang mặc trên người điều khiển xe mô tô đến đường B, thuộc thôn N, xã T, huyện V, làm nghề xe ôm. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, Phương Văn K đi bộ vào khu vực L. thuộc khu \*, xã T, huyện V để sử dụng ma túy, thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ gồm: 01 (một) túi nilon màu đen, bên trong có 01 (một) túi nilon màu hồng chứa 05 (năm) gói giấy kẻ ngang màu trắng, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu “QT Phương Văn K”; số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Realme C12, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Phương Văn K; 01 (một) xe mô tô màu đen xám nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 12K1-1\*\*5, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lương Văn H.

Tại bản kết luận giám định số: 30/KL-PC09, ngày 24/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định, đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,163 gam (đã trừ bì);

Tại bản kết luận giám định số: 105/KLGD-PC09, ngày 22/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam gồm: 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng, được niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 23/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phương Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phương Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bà Hoàng Thị L trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K1-1\*\*5, là do nguồn tiền của bà tích góp có được, bà đưa cho con là Phương Văn K đi mua xe cũ, mục đích để phục vụ gia đình đi lại, Phương Văn K hỏi lấy xe đi uống thuốc Methadone, bà không biết Phương Văn K mang xe đi mua ma túy. Nay bà xin được trả lại chiếc xe mô tô cho bà, để làm phương tiện đi lại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phương Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 (một) điện nhãn hiệu Realme C12; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Phương Văn K và số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng; trả lại cho bà Hoàng Thị L 01 (một) xe mô tô màu đen trắng nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 12K1-1\*\*5, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lương Văn H.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo Phương Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 22/12/2020, Phương Văn K đi bộ vào khu vực L, thuộc khu \*, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để sử dụng ma túy, thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, đang làm nhiệm vụ, kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái của Phương Văn K đang mặc trên người có 01 (một) túi nilon màu đen, bên trong có 01 (một) túi nilon màu hồng chứa 05 (năm) gói giấy kẻ ngang màu trắng, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy. Qua giám định chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,163 gam (đã trừ bì). Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phương Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa giáo dục chung. Tuy vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đánh giá về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo tiền án: Chưa có; tiền sự: Theo Quyết định số 27/QĐ-XPVPHC ngày 20/10/2014 bị Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản, phạt tiền 1.000.000 (một triệu) đồng (đã được xóa), năm 2014 Phương Văn K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, xác định bị cáo là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng không có. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ, là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo không có tài sản gì (thể hiện tại kết quả xác minh ngày 15/01/2021, số tiền tạm giữ của bị cáo chỉ có 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người ông khoảng 45 tuổi, bán ma túy cho bị cáo tại đình đôi K, là người Trung Quốc do điều kiện địa lý lãnh thổ và bị cáo không biết tên địa chỉ cụ thể của người đàn ông trên, nên Cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

[7] Đối với bà Hoàng Thị L là mẹ đẻ của bị cáo, không biết bị cáo mang xe đi mua ma túy về tàng trữ, sử dụng, nên không liên quan.

[8] Tại phiên tòa ông Lương Văn H, ông Phạm Đình H đều vắng, tại cơ quan điều tra ông Lương Văn H khai nhận chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 12K1-1\*\*5 đã bán cho ông Phạm Đình H và ông Phan Đình H khai nhận chiếc xe mô tô đã bán lại cho Phương Văn K.

[9] Về vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Phương Văn K”, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Realme C12 và số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng, bị cáo không sử dụng, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo; đối với 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Phương Văn K, là giấy tờ tùy thân, nên trả lại cho bị cáo; đối với 01 (một) xe mô tô màu đen trắng nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 12K1-1\*\*5, đã qua sử dụng, 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lương Văn H, xét thấy tiền mua xe là tiền của bà Hoàng Thị L mua, nên trả lại cho bà Hoàng Thị L.

[10] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị mức án, xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào c khoản 1 Điều 249, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phương Văn K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phương Văn K 15 (mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2020 đến ngày 12/3/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 (một) phong bì thư có chữ “QT Phương Văn K” cũ, có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự, tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,125 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ) gồm: 01 (một) gói nilon màu đen; 01 (một) gói nilon màu hồng; 05 (năm) vỏ giấy màu trắng có dòng kẻ.

Trả lại cho bị cáo gồm: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Realme C12, màu xanh, đã qua sử dụng, số IMEI1 có bốn số cuối là 4\*\*5, bên trong lắp 01 (một) Viettel; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Phương Văn K và số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng, niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “Tiền Phương Văn K”.

Trả lại cho bà Hoàng Thị L gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu đen xám, đã qua sử dụng, biển kiểm soát 12K1-1\*\*5, đứng tên đăng ký Lương Văn H (có giấy đăng xe kèm theo); 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lương Văn H.

(Các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bảo giao nhận vật chứng ngày 29/3/2021).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phương Văn K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng;
- Bị cáo;
- Người có QL, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP- hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Triệu Thị Máy**

